**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN KRÔNG NÔ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH ĐẮK NÔNG

Bản án số: 50/2022/HS-ST Ngày 30 - 11 - 2022

NHÂN DANH

NƢỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

## *-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

* *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Võ Thị Nhi.
* *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Đình Bông và bà Lê Thị Hà.
* ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nông Thị Hường là Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Thùy Dung– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/TLST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Đình C1**, sinh năm 1981; tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố T, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bon J, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình D (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1960; có vợ là Trần Thị T và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: 02. Tại bản án số 33/2010/HSST, ngày 04/8/2010 Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 tháng tù, hình phạt bổ sung phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, (chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2011, chưa chấp hành án phí và hình phạt bổ sung). Tại bản án số 39/2012/HSST, ngày 09/8/2012 Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù giam, hình phạt bổ sung phạt tiền 3.000.000 đồng (chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2012, chưa chấp hành án phí và hình phạt bổ sung); tiền sự: không; bị cáo tại ngoại – có mặt.

## *Những người tham gia tố tụng khác:*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bùi Thành N, sinh năm 1983 – Vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Văn C2, sinh năm 1975 – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, Đăk Nông.

1. Ông Vi Văn T, sinh năm 1976 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Trại Tạm Giam Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông.

1. Ông Hà Văn T, sinh năm 1992 – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, Đăk Nông.
2. Ông Tào Văn D, sinh năm 1974 – Vắng mặt. Địa chỉ: Bon R, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông.

*- Người làm chứng*: Ông Hoàng Văn T, địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trưa ngày 06/12/2021, Hoàng Đình C, Bùi Thành N, Tào Văn D, Hà Văn T, Vi Văn T đến nhà anh Nguyễn Văn C2 (địa chỉ Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông) cùng nhau uống rượu. Sau khi uống rượu xong, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì N, C2, T, T, D rủ nhau cùng đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài liêng, C2 lấy ra bộ bài tú lơ khơ để đánh còn C1 ngồi xem. Hình thức đánh, ban đầu mỗi người được chia một lá bài, ai cao điểm nhất thì được cầm cái, mỗi ván được cái chia cho 3 lá bài, đóng nước mỗi người 10.000 đồng sau khi xem bài thì lần lượt người chơi vào thêm tiền (xế) tối đa là 100.000 đồng nếu không vào thì úp bài, bài ai cao hơn thì ăn số tiền trên chiếu và là người làm cái cho ván tiếp theo; cách tính bài là cộng ba lá lại để tính nút (lấy phần đơn vị), ai điểm cao thì ăn, trường hợp 3 con tây (J, Q, K) thì cao hơn điểm, liêng (3 quân liên tiếp nhau) thì cao hơn 3 con tây nếu cùng liêng thì ai có liêng bài cao hơn thì ăn liêng thấp hơn, sáp (3 quân bài trùng nhau) thì cao hơn liêng trong đó sáp ai có lá bài cao hơn thì ăn sáp thấp hơn. N, C2, T, T, D đánh bài được khoảng 1 tiếng thì T thua nhiều, C1 ngồi sau nói T đứng dậy để C1 vào thay thì T đứng dậy để lại tiền trên chiếu cho C1 chơi còn T ngồi xem. N, C2, T, C1, D đánh bài đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã N bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.970.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài. Số tiền sử dụng tham gia đánh bạc như sau: Hoàng Đình C1 và Vi Văn T sử dụng số tiền 1.020.000 đồng, Nguyễn Văn C2 sử dụng số tiền 100.000 đồng đánh bạc, Hà Văn T sử dụng số tiền

1.470.000 đồng, Bùi Thành N sử dụng số tiền 220.000 đồng, Tào Văn D sử dụng số tiền 160.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-KrN, ngày 15 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Hoàng Đình C1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đình C1 nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 55/CT-

VKS-KrN, ngày 15 tháng 11 năm 2022. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Đình C1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Đình C1 từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với hành vi đánh bạc của Bùi Thành N, Vi Văn T, Tào Văn D, Hà Văn T, Nguyễn Văn C2; Vật chứng của vụ án đã được giải quyết bằng bản án số 09/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô và bản án số 28/2022/HS-PT ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, nhận thấy hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 14 giờ ngày 06/12/2021, tại thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Đình C1 tham gia đánh bạc cùng Bùi Thành N, Vi Văn T, Tào Văn D, Hà Văn T, Nguyễn Văn C2 với hình thức đánh liêng thắng thua bằng tiền, số tiền thu trên chiếu bạc 2.970.000 đồng (Hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng). Bị cáo Hoàng Đình C1 có tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà tiếp tục đánh bạc nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Hoàng Đình C1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới*

*5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

[2.1.] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân, tiền đề gây ra những loại tội phạm khác, hoặc làm giảm sút về kinh tế trong gia đình và tác động xấu đến đời sống xã hội. Trong vụ án bị cáo và nhiều đối tượng khác tham gia trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo tham gia với vai trò thực hành, thu trên chiếu bạc tại vị trí của bị cáo C1 ngồi số tiền 1.020.000 đồng trên tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 2.970.000 đồng. Số tiền đánh không lớn dưới 5.000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo C1 đã bị kết án về tội đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi của mình.

[2.2.] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3.] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[2.4.] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[2.5.] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không có cơ sở áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Đối với hành vi đánh bạc của Bùi Thành N, Vi Văn T, Tào Văn D, Hà Văn T, Nguyễn Văn C2; Vật chứng của vụ án đã được giải quyết bằng bản án số 09/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô và bản án số 28/2022/HS-PT ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Đình C1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình C1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình C1 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hoàng Đình C1 phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

1. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

“ *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người đựơc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thu hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận**:   * TAND tỉnh Đăk Nông; * VKSND tỉnh Đăk Nông; * VKSND huyện Krông Nô; * Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông; * Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô; * Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô; * Chi cục THA.DS huyện K; * Bị cáo; * Đương sự ; * Lưu hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  *(đã ký và đóng dấu)*  **Võ Thị Nhi** |